TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày: 20-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Bé.
Thẩm phán tham gia: Ông Nguyễn Đức Dũng.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Bùi Trưng.
Bà Huỳnh Thị Tuyết Nga.
Ông Nguyễn Thành.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Tuấn Phong - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Phùng Thanh Liễu – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

- *Họ và tên:* Lê Văn Tiểu L; sinh ngày 17/10/1997, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ X, phường N, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang P và bà Bùi Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 29/12/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kết án 05 năm tù về tội "Hiếp dâm trẻ em", ngày 01/12/2016 bị cáo đã được đặc xá và được xóa án tích; ngày 11/9/2018 bị Công an phường N, TP. Quảng Ngãi lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã ra Quyết định xử phạt cảnh cáo đối với bị cáo về hành vi này; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2019 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo Lê Văn Tiểu L:* Bà Nguyễn Thị Bích Thủy, Luật sư Văn phòng luật sư Tường Thủy, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Bùi Thị N, sinh năm 1976; trú tại: Tổ X, phường N, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Bà Trần Lê Thị Hoài V, sinh năm 1989; trú tại: Thôn X, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa.

3. Bà Trương Thị T, sinh năm 1981; trú tại: Số XX, đường T, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Phạm Đình P, sinh năm 1996.

Trú tại: Tổ X, phường C, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Võ Duy H, sinh năm 1947.

Trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa.

3. Ông Nguyễn Anh V, sinh năm 1968.

Trú tại: Tổ X, phường C, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 14 giờ 35 phút ngày 19/02/2019, tại tổ Z, phường C, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi (trước quán trà sữa S, địa chỉ: Số XX đường V, thành phố Quảng Ngãi), Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ngãi bắt quả tang Lê Văn Tiểu L có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Phạm Đình P (SN: 1996) thu giữ 02 túi ni lông màu trắng bên trong chứa những hạt tinh thể màu trắng; điện thoại màu đen hiệu Philips, 01 điện thoại hiệu Iphone màu trắng, số tiền 295.000 đồng; 01 xe máy nhãn hiệu Vison, biển kiểm soát xxMx-xxxxx; 01 túi màu đen bên trong có 13 túi ni lông màu trắng chứa những hạt tinh thể màu trắng; 15 viên nén hình trụ có chữ LV; 52 viên nén hình chữ nhật màu vàng; 88 viên nén hình trụ tròn màu xanh lá cây có hình mặt quỷ; 01 túi ni lông màu trắng có chứa chất bột màu trắng đục và một số đồ vật có liên quan.

Khám xét nơi ở của Lê Văn Tiểu L tại tổ X, phường N, thành phố Quảng Ngãi, thu giữ: 03 túi ni lông màu trắng bên trong chứa thảo mộc dạng "Cỏ"; 01 túi ni long bên ngoài có chữ FRUIT và số 333, bên trong chứa thảo mộc dạng "Cỏ", 02 (hai) bịch ống hút, 01 (một) khò lửa màu đen và một số đồ vật liên quan.

Thu giữ của Phạm Đình P 800.000 đồng dùng để mua ma túy. Làm việc với ông Nguyễn Tấn H (chủ tiệm S) trích xuất dữ liệu từ hệ thống camera của tiệm trà sữa S vào 01USB nhãn hiệu Kingston đã tiến hành niêm phong theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 323/KLGĐ-PC09 ngày 22/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận:

- Chất rắn, dạng hạt tinh thể màu trắng bên trong 02 túi ni lông màu trắng trong phong bì thứ nhất gửi giám định là ma túy, loại ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,23 gam.

- Chất rắn, dạng hạt tinh thể màu trắng bên trong 13 túi ni lông màu trắng trong phong bì thứ hai gửi giám định là ma túy, loại ma túy Ketamine và Methamphetamine, có khối lượng 3,68 gam.

- 15 viên nén màu xanh, hình trụ tròn, trên một mặt mỗi viên có chữ LV bên trong phong bì thứ ba gửi giám định là ma túy, loại ma túy MDMA, có khối lượng 5,17 gam.

- 52 viên nén màu vàng, hình chữ nhật bên trong phong bì thứ tư gửi giám định là ma túy, loại ma túy MDMA, có khối lượng 25,17 gam.

- 88 viên nén màu xanh, hình trụ tròn, trên một mặt mỗi viên có hình mặt quỷ bên trong phong bì thứ năm gửi giám định là ma túy, loại ma túy MDMA, có khối lượng 29,32 gam.

- Chất bột màu trắng đục bên trong phong bì thứ sáu gửi giám định là ma túy, loại ma túy Ketamine, có khối lượng 0,07 gam.

- Thảo mộc khô, dạng thái nhỏ bên trong phong bì thứ bảy gửi giám định là ma túy, loại ma túy 5f-ADBICA, có khối lượng 5,41 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 35, nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27, nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

5f-ADBICA là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 133, nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, thì:

- Tổng khối lượng chất ma túy MDMA và Methamphetamine là: 59,66 gam + 0,23 gam = 59,89 gam;

- Tổng khối lượng chất ma túy Ketamine là: 3,68 gam + 0,07 gam = 3,75 gam.

Tại kết luận giám định số 324/KL-PC09 ngày 22/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi trích xuất, phục hồi dữ liệu trong máy điện thoại di động Philips, màu đen của Lê Văn Tiểu L, xác định nội dung tin nhắn từ số điện thoại +84XXXXXXXXX PHUCSMIU lúc 13 giờ 58 phút ngày 19/02/2019 "alo t phúc á ngiên cứu bốc dùm 2c đem tới cho t vs.chỗ hqa á chứ có bà già t ở nhà bả biết".

Tại kết luận giám định số 322/KLGĐ-PC09 ngày 22/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, các hình ảnh trích xuất và xử lý trong 03 đoạn vedeo có tên Camera 01, Camera 02 và Camera 13 ngày 19/02/2019 của tiệm trà sữa Studio, xác định hình ảnh do camera ghi được bao gồm hình ảnh tĩnh và hình ảnh động ghi nhận rõ đặc điểm hình ảnh của đối tượng và phương tiện từ khi xuất hiện, thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với 01 đối tượng khác cho đến khi bị bắt, trong khoảng thời gian từ lúc 14h20'11' đến 14h21'02' ngày 19/02/2019. Các hình ảnh được thực hiện từ ảnh số 01 đến 16 phụ lục số 02. Bị cáo Lê Văn Tiểu L xác định 02 người trong phụ lục bản ảnh (kèm theo Kết luận giám định số 322) chính là bị cáo Lê Văn Tiểu L và Phạm Đình P (Bút lục 69, 70).

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) phong bì có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi bên trong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định, gồm: 3,54 gam ma túy Ketamine và ma túy Methamphetamine; 54,22 gam ma túy MDMA và 4,7 gam ma túy 5F-ADBICA;

- 01 (một) nỏ thủy tinh màu trắng, 01 (một) ống nhựa màu trắng được gắn trên nắp nhựa màu xanh, 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng bạc; 01 (một) máy khò màu đen bên ngoài có in dòng chữ số "503TORCH";

- 01 (một) túi xách màu đen, phía trước có dán miếng nhựa hình tròn có in dòng chữ Kipling;

- 01 (một) phong bì có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, bên trong có 01 điện thoại di động Philips, màu đen, số IMEI 1: 867582036957958, số IMEI 2: 867582037210456 và thẻ sim Vinaphone số seri: 89840200010736935826;

- 01 (một) phong bì có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, bên trong có 01 điện thoại di động Iphone 6S màu bạc, model: A1688, số IMEI: 353268073411403, thẻ sim nano Mobiphone có dãy số: 8401181033042168;

- Số tiền 1.095.000 đồng, trong đó 800.000 đồng của Phạm Đình P dùng để mua ma túy, còn 295.000 đồng của Lê Văn Tiểu L;

- 01 (một) xe máy hãng Honda hiệu Vison màu trắng, biển kiểm soát xxMx-xxxxx là của bà Trần Lê Thị Hoài V thuê lại của bà Trương Thị T, Lê Văn Tiểu L mượn chiếc xe máy của bà V để đi lại;

- 02 (hai) túi ni long màu trắng bên ngoài có in dòng chữ Flexible Straw, bên trong có nhiều ống hút bằng nhựa trong; 01 (túi) ni long màu trắng, bên trong có chứa nhiều túi nilong nhỏ của bà Bùi Thị N (là gì ruột của Long và sống chung nhà với L).

Tại bản Cáo trạng số 735/CT-VKS ngày 13/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Lê Văn Tiểu L về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

***** Về phần hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn Tiểu L từ 17 năm đến 18 năm tù.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- 01 (một) phong bì có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi bên trong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định, gồm: 3,54 gam ma túy Ketamine và ma túy Methamphetamine; 54,22 gam ma túy MDMA và 4,7 gam ma túy 5F-ADBICA là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) nỏ thủy tinh màu trắng, 01 (một) ống nhựa màu trắng được gắn trên nắp nhựa màu xanh, 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng bạc; 01 (một) máy khò màu đen bên ngoài có in dòng chữ số "503TORCH"; 01 (một) túi xách màu đen, phía trước có dán miếng nhựa hình tròn có in dòng chữ Kipling là vật chứng không sử dụng được nữa nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) phong bì có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, bên trong có 01 điện thoại di động Philips, màu đen, số IMEI 1: 867582036957958, số IMEI 2: 867582037210456 và thẻ sim Vinaphone

số seri: 89840200010736935826; đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Số tiền 1.095.000 đồng, trong đó: Số tiền 800.000 đồng là tiền của anh Phạm Đình P và 295.000 đồng là tiền của bị cáo L; số tiền này L và P liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 (một) phong bì có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, bên trong có 01 điện thoại di động Iphone 6S màu bạc, model: A1688, số IMLI: 353268073411403, thẻ sim nano Mobiphone có dãy số: 8401181033042168; đây là điện thoại của bị cáo Lê Văn Tiểu L, bị cáo L không sử dụng làm công cụ, phương tiện để mua bán trái phép chất ma túy nên trả lại cho bị cáo L.

- 01 (một) xe máy hãng Honda hiệu Vison màu trắng, biển kiểm soát xxMx-xxxxx là của bà Trương Thị T, bà T không biết Lê Văn Tiểu L sử dụng làm phương tiện để thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy nên trả lại cho bà Trương Thị T.

- 02 (hai) túi ni long màu trắng bên ngoài có in dòng chữ Flexible Straw, bên trong có nhiều ống hút bằng nhựa; 01 (túi) ni long màu trắng, bên trong có chứa nhiều túi nilong nhỏ của bà Bùi Thị N không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn Tiểu L phát biểu: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Lê Văn Tiểu L về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại giai đoạn khởi tố, truy tố bị cáo L không thừa nhận hành vi phạm tội của mình là do lúc bị bắt quả tang bị cáo đã sử dụng ma túy nên tinh thần hoang mang, không tỉnh táo không nhận thức được hành vi của mình là phạm tội. Tuy nhiên, sau đó khi tỉnh táo suy nghĩ lại thì bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo L.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là phù hợp với quy định của Luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị N, người làm chứng ông Phạm Đình P và ông Nguyễn Anh V đã được triệu tập hợp lệ

nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng. Xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Tiểu L thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như sau: Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo mua ma túy đá về để sử dụng nhưng do Phạm Đình P năn nỉ nên vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 18/02/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô Vison màu trắng biển kiểm soát xxMx-xxxxx đến hẻm XX đường V, TP. Quảng Ngãi để bán cho Phạm Đình P 01 tép ma túy đá với giá 400.000 đồng và vào khoảng 14 giờ 35 phút ngày 19/02/2019, bị cáo cũng điều khiển xe mô tô hiệu Vison màu trắng biển kiểm soát xxMx-xxxxx đến hẻm XX đường V, TP. Quảng Ngãi để tiếp tục bán ma túy đá cho anh Phạm Đình P, thấy bị cáo điều khiển xe mô tô Vison đến thì P đi bộ ra đường gặp để mua ma túy đá, khi P đang cầm tiền trên tay chuẩn bị đưa cho bị cáo để mua ma túy đá thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ngãi bắt quả tang thu giữ của P 800.000 đồng và thu giữ 01 túi màu đen có chứa ma túy của bị cáo treo ở trước móc treo đồ của xe mô tô Vison, khi bị Công an bắt giữ thì xe mô tô Vison bị ngã nên túi màu đen bên trong có chứa ma túy rơi xuống đường. Sau đó P và bị cáo cùng các đồ vật bị bắt quả tang được đưa về Công an phường C, TP. Quảng Ngãi làm việc; trong quá trình kiểm tra thu giữ trong túi quần bên trái của bị cáo đang mặc có 01 điện thoại di động Iphone 6S màu bạc và 295.000 đồng; bên trong túi quần bên phải của bị cáo đang mặc có 02 túi ni lông màu trắng bên trong chứa ma túy đá; kiểm tra chiếc xe mô tô Vison thì Cơ quan điều tra thu giữ 01 điện thoại di động Philips màu đen nằm trong hộp đựng đồ phía trước của chiếc xe; kiểm tra túi màu đen của bị cáo có 13 túi màu trắng bên trong chứa hạt tinh thể màu trắng, 15 viên nắn hình tròn có chữ LV, 52 viên nén hình chữ nhật màu vàng nhạt, 88 viên nén hình trụ tròn màu xanh lá cây có hình mặt quỷ, 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng đục, 01 nỏ thủy tinh màu trắng và 01 ống nhựa màu trắng được gắn trên nắp nhựa màu xanh. Tiến hành khám xét nơi ở của L thu giữ: 03 túi ni lông màu trắng bên trong chứa thảo mộc dạng "cỏ"; 01 túi ni lông bên ngoài có chữ FRUIT và số 333, bên trong chứa dạng thảo mộc cỏ; 02 (hai) túi ni long màu trắng bên ngoài có in dòng chữ Flexible Straw, bên trong có nhiều ống hút bằng nhựa; 01 (túi) ni long màu trắng, bên trong có chứa nhiều túi nilong nhỏ.

Tại bản Kết luận giám định số 323 ngày 22/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: 02 túi ni lông màu trắng thu giữ bên trong túi quần bên phải của L được giám định là ma túy, loại ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,23 gam. Trong túi màu đen của L thu giữ gồm có: 13 túi ni lông màu trắng được giám định là ma túy loại Ketamine và Methamphetamine, có khối lượng 3,68 gam; 15 viên nắn hình tròn có chữ LV được giám định là ma túy loại MDMA, có khối lượng 5,17 gam; 52 viên nén hình chữ nhật màu vàng nhạt được giám định là loại ma túy MDMA, có khối lượng 25,17 gam; 88 viên nén hình trụ tròn màu xanh lá cây có hình mặt quỷ được giám định là loại ma túy MDMA, có khối lượng 29,32 gam; 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng đục được giám định là loại ma túy Ketamine, có khối lượng 0,07 gam. Tổng khối lượng chất ma túy MDMA và

Methamphetamine là 59,89 gam; tổng khối lượng chất ma túy Ketamine là 3,75 gam. 03 túi ni lông màu trắng bên trong chứa thảo mộc dạng "cỏ", 01 túi ni lông bên ngoài có chữ FRUIT và số 333 bên trong chứa thảo mộc dạng "cỏ" thu giữ tại nơi ở của bị cáo L được giám định là loại ma túy 5f-ADBIA, có khối lượng 5,41gam.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với hình ảnh camera trích xuất từ tiệm trà sữa S; phù hợp với các kết luận giám định số 323 ngày 22/02/2019, kết luận giám định số 324/KLGĐ-PC09 ngày 22/02/2019, kết luận giám định số 322/KLGĐ-PC09 ngày 22/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Lê Văn Tiểu L về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo Lê Văn Tiểu L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy đá cho anh Phạm Đình P. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; bị cáo có nhân thân xấu ngày 29/12/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kết án 05 năm tù về tội "Hiếp dâm trẻ em", ngày 01/12/2016 bị cáo đã được đặc xá và đã được xóa án tích nhưng bị cáo không chăm lo làm ăn lương thiện, tu dưỡng đạo đức để trở thành công dân tốt mà bị cáo lại tiếp tục vi phạm pháp luật là sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy; ngày 11/9/2018, bị Công an phường N, TP. Quảng Ngãi lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã ra Quyết định xử phạt cảnh cáo đối với bị cáo về hành vi này. Do đó, cần tuyên phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Văn Tiểu L: Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép cho anh Phạm Đình P, lần thứ 01 vào ngày 18/02/2019 và lần thứ 02 vào ngày 19/02/2019. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự *"Phạm tội 02 lần trở lên"*.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Văn Tiểu L: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- 01 (một) phong bì có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi bên trong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định, gồm: 3,54 gam ma túy Ketamine và ma túy Methamphetamine; 54,22 gam ma túy MDMA và 4,7 gam ma túy 5F-ADBICA nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) nỏ thủy tinh màu trắng; 01 (một) ống nhựa màu trắng được gắn trên nắp nhựa màu xanh; 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng bạc; 01 (một) máy khò màu đen bên ngoài có in dòng chữ số "503TORCH"; 01 (một) túi xách

màu đen, phía trước có dán miếng nhựa hình tròn có in dòng chữ Kipling là công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

- 02 (hai) túi ni long màu trắng bên ngoài có in dòng chữ Flexible Straw, bên trong có nhiều ống hút bằng nhựa; 01 (túi) ni long màu trắng, bên trong có chứa nhiều túi nilong nhỏ của bà Bùi Thị N không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) phong bì có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, bên trong có 01 điện thoại di động Philips, màu đen, số IMEI 1: 867582036957958, số IMEI 2: 867582037210456, bên trong thân máy có gắn thẻ sim Vinaphone số seri: 89840200010736935826 đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Số tiền 800.000 đồng của anh Phạm Đình P và 295.000 đồng của bị cáo L; số tiền này L và P liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 (một) phong bì có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, bên trong có 01 điện thoại di động Iphone 6S màu bạc, model: A1688, số IMEI: 353268073411403, thẻ sim nano Mobiphone có dãy số: 8401181033042168 đây là điện thoại của bị cáo Lê Văn Tiểu L, bị cáo L không sử dụng làm công cụ, phương tiện thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy nên trả lại cho bị cáo L.

- 01 (một) xe máy hãng Honda hiệu Vison màu trắng, biển kiểm soát xxMx-xxxxx là của bà Trương Thị T, Lê Văn Tiểu L sử dụng để mua bán trái phép chất ma túy nhưng bà Trương Thị T hoàn toàn không biết nên trả lại cho bà Trương Thị T.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Luận cứ bào chữa của Luật sư không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Văn Tiểu L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn Tiểu L phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: Điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Tiểu L 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/02/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi bên trong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định, gồm: 3,54 gam ma túy Ketamine và ma túy Methamphetamine; 54,22 gam ma túy MDMA và 4,7 gam ma túy 5F-ADBICA; 01 (một) nỏ thủy

tinh màu trắng; 01 (một) ống nhựa màu trắng được gắn trên nắp nhựa màu xanh; 01 (một) cái kéo bằng kim loại màu trắng bạc; 01 (một) máy khò màu đen, bên ngoài có in dòng chữ số "503TORCH"; 01 (một) túi xách màu đen, phía trước có dán miếng nhựa hình tròn có in dòng chữ Kipling; 02 (hai) túi ni long màu trắng, bên ngoài có in dòng chữ Flexible Straw, bên trong có nhiều ống hút bằng nhựa trong; 01 (túi) ni long màu trắng, bên trong có chứa nhiều túi nilong nhỏ.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Philips, màu đen, số IMEI 1: 867582036957958, số IMEI 2: 867582037210456, bên trong thân máy có gắn thẻ sim Vinaphone số seri: 89840200010736935826.

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn Tiểu L 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu bạc, model: A1688, số IMEI: 353268073411403, 01 thẻ sim nano Mobiphone có dãy số 8401181033042168.

- Trả lại cho bà Trương Thị T 01 (một) xe máy hãng Honda hiệu Vison màu trắng, biển kiểm soát xxMx-xxxxx.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/8/2019 giữa Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi và Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.095.000 đồng (Một triệu không trăm chín mươi lăm nghìn đồng), trong đó: 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) của anh Phạm Đình P và 295.000 đồng (hai trăm chín mươi lăm nghìn đồng) của bị cáo Lê Văn Tiểu L.

(Theo ủy nhiệm chi ngày 16/8/2019 giữa Phòng PC04 – Công an tỉnh Quảng Ngãi và Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ngãi).

3. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn Tiểu L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Luu: Hồ sơ, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Bé